

Bản án số: **21/2023/HS-ST**
Ngày 11-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

2. Ông Võ Văn Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh ngày 01/01/1949, nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp PT, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD số: 091049002483; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V (đã chết) và bà Võ Thị Th (đã chết), vợ tên là Nguyễn Thị Bạch N và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 72/QĐ-XPVHC ngày 02/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước A. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05 ngày 30/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

Bị hại:

1/ Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp PT, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

2/ Chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1980. Nơi cư trú: ấp PT, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành L (tự: Út Tg), sinh năm 1940. Nơi cư trú: ấp PT, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

Người làm chứng: Chị Quách D, sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp PT, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/8/2022, Trần Văn L từ nhà thuộc ấp Phước Tân, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đi qua phần đất anh Nguyễn Văn Ph và chị Nguyễn Thị Ng dùng dao chặt phá khóm của anh Ph và chị Ng với số lượng 60 cây, đến ngày 05/08/2022 ông L tiếp tục chặt phá số lượng 200 cây; ngày 16/8/2022 chặt phá số lượng 2000 cây; đến ngày 20/08/2022 tiếp tục chặt phá số lượng 500cây. Nguyên nhân xuất phát từ việc ông Trần Văn L cho rằng phần đất của anh Ph và chị Ng đang canh tác là phần đất của ông nên ông không đồng ý cho trồng trọt trên phần đất này. Tuy nhiên, vụ việc dân sự về tranh chấp quyền sử dụng đất đã được Tòa án nhân dân huyện Gò Quao đưa ra xét xử. Về phía ông L không đồng ý với Bản án số 02/2017/DSST ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, buộc ông L giao trả phần đất tranh chấp cho ông Nguyễn Thành L. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Thành L làm đơn gửi đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao yêu cầu thi hành bản án, ngày 03/4/2017 Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao ra Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu và tiến hành các thủ tục theo quy định, Trần Văn L không tự nguyện chấp hành bản án, thuyết phục và động viên nhiều lần nhưng vẫn không chấp nhận, nên ngày 04/7/2017 Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao ra Quyết định về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất, ngày 18/8/2017 tiến hành cưỡng chế giao đất và cắm cột mốc theo bản án của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, bàn giao phần đất cho ông Nguyễn Thành L khai thác sử dụng từ năm 2017 cho đến nay. Sau đó ông L không sử dụng mà giao lại cho con trai là anh Nguyễn Công C, vợ tên Nguyễn Thị D1 làm. Do không có điều kiện canh tác nên anh C, chị D1 cho vợ chồng chị Phạm Thị Ng, anh Nguyễn Văn Ph thuê đất lại để canh tác trồng khóm, trong quá trình cải tạo đất vào khoảng tháng 4 năm 2020 chị Ng tiếp tục trồng khóm, thời gian trồng khóm được gần hai năm tuổi (24 tháng), giai đoạn ra trái và có một số đã thu hoạch thì ông Trần Văn L đến chặt phá làm thiệt hại hoàn toàn với số lượng khóm qua kiểm đếm thực tế là 2.700 cây (trong đó có 400 cây đã cho trái chuẩn bị thu hoạch và 2.300 cây đã đổ khí đá chuẩn bị ra trái). Ngày 20/8/2022 chị Nguyễn Thị Ng trình báo đến Công an xã Vĩnh Phước A và yêu cầu điều tra xử lý hành vi nói trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 19/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Gò Quao kết luận như sau:

- 400 cây khóm đang trong giai đoạn chuẩn bị thu hoạch, giá trị khảo sát đến thời điểm tháng 8/2022 là $400 \text{ cây} \times 9.000 \text{ đồng/trái (Cây)} = 3.600.000 \text{ đồng}$;
- 2.300 cây khóm đang trong giai đoạn đổ khí đá, chuẩn bị ra trái, giá trị khảo sát đến thời điểm tháng 8/2022 là $2.300 \text{ cây} \times 4.500 \text{ trái (Cây)} = 10.350.000 \text{ đồng}$.

Tổng giá trị khảo sát 2.700 cây khóm đến thời điểm tháng 8/2022 trên thị trường huyện Gò Quao là 13.950.000 đồng (Mười ba triệu, chín trăm năm mươi ngàn đồng)."

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm vật chứng là cây dao dùng để chặt khóm nhưng không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSND-GQ ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội đã trên 70 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L hình phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 590, 591 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao buộc ông Trần Văn L phải bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Nguyễn Văn Ph và chị Phạm Thị Ng với số tiền 13.950.000 đồng. Tại phiên tòa anh Ph và chị Ng đồng ý trừ lại số tiền 2.200.000đ, số còn lại 11.750.000đ buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho hai bị hại.

Về biện pháp tư pháp: Không.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn án phí do là người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng chị Quách D có đơn xin vắng mặt và việc vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Xét thấy việc vắng mặt của người làm chứng nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ ngày 01/8/2022 đến ngày 20/08/2022, tại ấp Phước Tân, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, do không đồng ý giao trả lại phần

đất tranh chấp cho ông Nguyễn Thành L, bị cáo Trần Văn L đã 04 lần dùng dao chặt phá hủy hoại 2.700 cây khóm đang trong giai đoạn chuẩn bị cho trái và chuẩn bị thu hoạch của vợ chồng anh Nguyễn Văn Ph và chị Phạm Thị Ng (là con ông L) gây thiệt hại hoàn toàn với tổng giá trị là 13.950.000 đồng (*Mười ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo về tội hủy hoại tài sản là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội và theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo còn một tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Bị cáo thừa nhận đã chặt phá khóm của bị hại là 04 lần, trong đó ngày 16/8/2022 bị cáo chặt phá 1.800 cây trong giai đoạn đổ khí đá và 200 cây khóm đang chuẩn bị cho thu hoạch với giá trị là 9.900.000đồng; Ngày 20/8/2022 bị cáo chặt phá 350 cây trong giai đoạn đổ khí đá và 150 cây khóm đang chuẩn bị cho thu hoạch với giá trị là 2.925.000đồng. Như vậy, ngày 16/8/2022 và ngày 20/8/2022 bị cáo thực hiện hành vi hủy hoại khóm nói trên đã đủ yếu tố định lượng, cấu thành tội Hủy hoại tài sản. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo đã trên 70 tuổi nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Ph và chị Ng đồng ý trừ lại số tiền 2.200.000đ, số còn lại buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho hai bị hại là 11.750.000đ (*Mười một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

[7] Về án phí sơ thẩm: Miễn án phí cho bị cáo do là người cao tuổi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L hình phạt tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 589 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Trần Văn L bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn Ph, chị Nguyễn Thị Ng số tiền 11.750.000đ (*Mười một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu bên phải thi hành chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn án phí cho bị cáo Trần Văn L do là người cao tuổi.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn